TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ XUÂN** **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2025/HS-ST
Ngày: 08/5/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ XUÂN, THÀNH PHỐ HUẾ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Phan Đăng Rin
2. Ông Trần Hoàng Vỹ

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Huỳnh Thị Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân quận phú Xuân, thành phố Huế.

- ***Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Phú Xuân tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Tiến Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Phú Xuân, thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2025/HSST ngày 09 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 31/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2025 đối với:

- *Bị cáo*: **Phạm Hữu T,** sinh ngày 03/01/1998 tại thành phố Huế. Nơi thường trú: Số 03 Nguyễn Biểu, phường Đông B, quận Phú X, thành phố Huế; chỗ ở hiện nay: Số 42 Địa Linh, phường Hương V, quận Phú X, thành phố Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; căn cước công dân số 046098011397. Con ông Phạm Hữu H, sinh năm 1962 và bà Trịnh Thị Kim Y, sinh năm 1964.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 02/11/2024, chuyển tạm giam từ ngày 10/11/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an thành phố Huế. Bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà Trịnh Thị Kim Y, sinh năm 1964; địa chỉ: Số 03 Nguyễn Biểu, phường Đông B, quận Phú X, thành phố Huế, có mặt

+ Anh Trần H, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn 4, xã Thủy Phù, thị xã Hương Th, thành phố Huế, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Hữu T là đối tượng nghiện ma túy. Vào ngày 28/10/2024, Tâm đi một mình đến bờ hồ đường Trần Huy Liệu, phường Đông B, quận Phú X, thành phố Huế gặp một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua một gói ma túy dạng khay và một viên ma túy dạng kẹo với số tiền 1.000.000đ. Sau khi mua, T đã sử dụng một ít ma túy dạng khay và cất giấu số ma túy còn lại vào trong túi quần Jean bên trái đang mặc rồi đi về nhà.

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 01/11/2024, Tâm mặc lại chiếc quần Jean có cất giấu ma túy trong túi quần trước đó rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Exciter biển kiểm soát 75G1-007.45 đi tìm nơi để sử dụng. Khi đang đi trên đường Đặng Tất, phường An H, quận Phú X, thành phố Huế thì bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Phạm Hữu T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (Một) túi ni lông màu trắng có mép viền màu đỏ, kích thước (03x05) cm bên trong có chứa chất bột mịn màu trắng và 01 (Một) viên nén màu tím.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 75G1 – 007.45.

Tại bản Kết luận giám định số 794/KL-KTHS ngày 08/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

1. Chất bột mịn màu trắng gửi giám định, có khối lượng là 0,5562g, có thành phần nghi là chất ma túy. Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế không đủ phương tiện để xác định thành phần nghi là chất ma túy nêu trên có phải là chất ma túy hay không.

2. Viên nén màu tím gửi giám định có khối lượng là 0,3726g, là ma túy loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,2562g chất bột mịn màu trắng; 0,2226g mẫu bột được nghiền viên nén màu tím; các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả được niêm phong theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 2589/KL-KLHS ngày 29/11/2024 của Phân viên khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

Chất bột màu trắng nêu ở mục II.1 gửi giám định có tìm thấy chất ma túy Methamphetamine ở dạng vết (hàm lượng thấp dưới giới hạn định lượng của phương pháp nên không xác định được hàm lượng). Mẫu cần giám định đã sử dụng hết để thực hiện giám định nên không hoàn trả.

Xử lý vật chứng:

Công an thành phố Huế trả lại xe môtô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 75G1 – 007.45 thu giữ từ bị cáo Phạm Hữu T cho bà Trịnh Thị Kim Y.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSPX ngày 08/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Xuân, thành phố Huế đã truy tố bị cáo Phạm Hữu T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên bản Cáo trạng truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Phạm Hữu T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt: Bị cáo Phạm Hữu T mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Hữu T.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,2226 (Không phẩy hai hai hai sáu gam) mẫu bột được nghiền viên nén màu tím. Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

- Đối với xe môtô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 75G1 – 007.45 thu giữ từ bị cáo Phạm Hữu T. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã xử lý trả lại cho bà Trịnh Thị Kim Y.

Đối với chất bột mịn màu trắng bị cáo Tâm tàng trữ, kết luận giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine ở dạng vết (hàm lượng thấp dưới giới hạn định lượng của phương pháp nên không xác định được hàm lượng) nên không có cơ sở để xử lý theo quy định.

Đối với đối tượng nam thanh niên đã bán ma túy cho Phạm Hữu T, hiện không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý theo quy định. Cơ quan cảnh sát tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Bà Trịnh Thị Kim Y là chủ sở hữu đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 75G1 – 007.45. Bà Y không biết việc bị cáo Tâm tự ý lấy xe điều khiển đi sử dụng trái phép chất ma túy, nên không có cơ sở xử lý theo quy định.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Hữu T phải chịu 200.000đ.

- Ý kiến tranh luận của bị cáo: Bị cáo Phạm Hữu T không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phạm Hữu T: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố; đã ăn năn hối cải, không dám tái phạm. Mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, hoà nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo thủ tục chung.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp lưu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 01/11/2024 tại đường Đặng Tất, phường An H, quận Phú X, thành phố Huế, bị cáo Phạm Hữu T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3726g (Không phẩy ba bảy hai sáu gam) ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Tại bản Kết luận giám định số 794/KL-KTHS ngày 08/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Viên nén màu tím gửi giám định có khối lượng là 0,3726g (Không phẩy ba bảy hai sáu gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

Do đó, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Phạm Hữu T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự:

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ...Methamphetamine,...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

..."

[4] Tính chất mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,2226g (Không phẩy hai hai hai sáu gam) mẫu bột được nghiền viên nén màu tím, là mẫu vật còn lại sau giám định. Các vật liệu dùng để bao gói, niêm

phong khi gửi giám định là vật cấm lưu hành, tàng trữ nên cần phải tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với xe môtô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 75G1 – 007.45 đã trả lại cho bà Trịnh Thị Kim Y là đúng quy định của pháp luật.

[7] Đối với đối tượng nam thanh niên đã bán ma túy cho Phạm Hữu T, hiện không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý theo quy định. Cơ quan cảnh sát tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ, xử lý sau, là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Đối với chất bột mịn màu trắng bị cáo Tâm tàng trữ, kết luận giám định của Phân viện khoa học hình sự có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine ở dạng vết (hàm lượng thấp dưới giới hạn định lượng của phương pháp nên không xác định được hàm lượng) nên không có cơ sở để xử lý theo quy định là phù hợp quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Hữu T.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Hữu T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

[10] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Xuân về hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, xử lý vật chứng là phù hợp, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hữu T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 02/11/2024).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,2226g (Không phẩy hai hai hai sáu gam) mẫu bột được nghiền viên nén màu tím. Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì niêm phong có số 2588, bên trong có vỏ bao gói (mẫu chất bột màu xanh đã được phân tích hết trong quá trình giám định).

Vật chứng nêu trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Xuân, thành phố Huế theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14/4/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Phú Xuân, thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Xuân, thành phố Huế.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Hữu T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Hữu T có quyền kháng cáo Bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần liên quan trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP Huế;
- VKSND TP Huế;
- Công an TP Huế (Phòng PV06);
- VKSND q. Phú Xuân;
- Chi cục THADS q Phú Xuân;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Hiền

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hiền

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh T.T.Huế;
- VKSND tỉnh T.T.Huế;
- Công an tỉnh T.T.Huế (Phòng PV06);
- Sở tư pháp tỉnh T.T.Huế;
- VKSNDTpHuế;
- CQCSĐTCông an TpHuế;
- CQTHAHS Công an TpHuế;
- Chi cục THADSTpHuế;
- Bị cáo;
- Án văn Tòa hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.